**Mẫu số 04c**

|  |  |
| --- | --- |
| KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC  **KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC …[[1]](#footnote-1)**  Số: /BC-… | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *……., ngày …. tháng ….. năm …..[[2]](#footnote-2)* |

## BÁO CÁO

## Kiểm soát chất lượng kiểm toán[[3]](#footnote-3) … Đoàn kiểm toán…[[4]](#footnote-4)

Thực hiện Quyết định số …. /QĐ-KTNN ngày…. /….. / …. của Tổng Kiểm toán nhà nước ban hành Quy chế Kiểm soát chất lượng kiểm toán của KTNN; KTNN chuyên ngành (khu vực)… đã thành lập Tổ kiểm soát chất lượng kiểm toán trực tiếp đối với Đoàn kiểm toán… ; KTNN chuyên ngành (khu vực)… trân trọng báo cáo Lãnh đạo KTNN kết quả kiểm soát chất lượng kiểm toán tháng… năm ….,[[5]](#footnote-5) như sau:

**I. PHẠM VI, GIỚI HẠN KIỂM SOÁT**

**1. Phạm vi kiểm soát**

*Trình bày theo kế hoạch kiểm soát được phê duyệt.*

**2. Giới hạn kiểm soát**

*Nêu những giới hạn kiểm soát không thực hiện và lý do không thực hiện.*

**II. NỘI DUNG KIỂM SOÁT**

*Nêu các nội dung kiểm soát theo kế hoạch kiểm soát đã được phê duyệt, trong đó lưu ý:*

*- Báo cáo kiểm soát tháng: Tổng hợp các nội dung kiểm soát đã thực hiện tại báo cáo kiểm soát tháng của các cuộc kiểm toán do đơn vị chủ trì thực hiện trong tháng báo cáo (từ ngày 24 tháng trước đến ngày 25 của tháng báo cáo).*

*- Báo cáo kiểm soát của cuộc kiểm toán: Được lập riêng cho từng cuộc kiểm toán và ghi các nội dung kiểm soát theo kế hoạch kiểm soát đã được phê duyệt từ khi thành lập tổ kiểm soát đến giai đoạn lập, trình Kiểm toán trưởng xét duyệt dự thảo BCKT.*

**III. KẾT QUẢ KIỂM SOÁT**

**1. Đánh giá chung về công tác kiểm soát đối với Đoàn kiểm toán**

*Đánh giá ngắn gọn những kết quả đạt được* *theo từng nội dung kiểm soát đã thực hiện trong tháng (đối với báo cáo kiểm soát tháng)/ theo từng nội dung kiểm soát gắn với từng giai đoạn kiểm toán theo Quy chế Kiểm soát chất lượng kiểm toán (đối với báo cáo kiểm soát của cuộc kiểm toán).*

**2. Những hạn chế, tồn tại phát hiện qua hoạt động kiểm soát**

***2.1. Những hạn chế, tồn tại đã được Đoàn kiểm toán tiếp thu***

*Nêu cụ thể, ngắn gọn nội dung các sai sót, hạn chế đối với:*

*(1) Kiểm soát chất lượng kiểm toán giai đoạn chuẩn bị kiểm toán*

*(2) Kiểm soát chất lượng kiểm toán giai đoạn thực hiện kiểm toán*

*(3) Kiểm soát giai đoạn lập dự thảo BCKT (đến thời điểm trình Kiểm toán trưởng KTNN chuyên ngành/khu vực xét duyệt)*

*(4) Việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo và các vấn đề khác (nếu có)*

***2.2. Những hạn chế, tồn tại chưa được tiếp thu***

*Nêu cụ thể và viện dẫn văn bản liên quan đến hạn chế, tồn tại và lý do Đoàn kiểm toán chưa tiếp thu (chi tiết theo những nội dung kiểm soát theo từng giai đoạn, bước công việc của cuộc kiểm toán).*

***2.3. Nội dung các Tổ kiểm toán, Đoàn kiểm toán chưa thống nhất với ý kiến kiểm soát của Tổ kiểm soát chất lượng kiểm toán*** *(nếu có)*

*- Nêu cụ thể nội dung ý kiến chưa thống nhất; nguyên nhân chưa thống nhất;*

*- Ý kiến xử lý của Kiểm toán trưởng về vấn đề chưa thống nhất giữa Tổ kiểm soát và Tổ kiểm toán, Đoàn kiểm toán.*

**III. KIẾN NGHỊ**

*Ghi kiến nghị của đơn vị với Tổng KTNN, các đơn vị tham mưu chức năng liên quan đến công tác đảm bảo chất lượng và kiểm soát chất lượng kiểm toán (nếu có).*

Trên đây là kết quả kiểm soát chất lượng kiểm toán tháng .... năm[[6]](#footnote-6) .... Đoàn kiểm toán[[7]](#footnote-7)...., KTNN ... trân trọng báo cáo Lãnh đạo KTNN./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Lãnh đạo KTNN phụ trách đơn vị *(để b/c);*  - Vụ CĐ&KSCLKT;  - Đoàn kiểm toán;  - Lưu: VT, Tổ kiểm soát. | **KIỂM TOÁN TRƯỞNG**  *(ký, ghi rõ họ tên)* |

1. Ghi tên đơn vị chủ trì cuộc kiểm toán*.* [↑](#footnote-ref-1)
2. Báo cáo kiểm soát tháng của KTNN chuyên ngành, khu vực hoàn thành, gửi vào ngày 25 hàng tháng và được tổng hợp tình hình và kết quả kiểm soát từ ngày kết thúc kỳ báo cáo trước đến ngày 25 *(trường hợp trong tháng không phát sinh hoạt động kiểm soát thì không thực hiện chế độ báo cáo tháng của tháng đó).* [↑](#footnote-ref-2)
3. Đối với Báo cáo kiểm soát tháng ghi rõ tháng báo cáo; Đối với Báo cáo kiểm soát của cuộc kiểm toán thì ghi “Báo cáo kết quả kiểm soát chất lượng kiểm toán Đoàn kiểm toán…”. [↑](#footnote-ref-3)
4. Mẫu Báo cáo kiểm soát tháng, cuộc dùng cho các KTNN chuyên ngành, khu vực để tổng hợp, báo cáo tình hình và kết quả kiểm soát chất lượng kiểm toán tháng, cuộc kiểm toán trên cơ sở tổng hợp từ các hoạt động kiểm soát chất lượng kiểm toán do đơn vị thực hiện *(tổng hợp từ Báo cáo kiểm soát giai đoạn chuẩn bị kiểm toán; Báo cáo kiểm soát trực tiếp, đột xuất của Đoàn kiểm toán;…).* [↑](#footnote-ref-4)
5. Đối với Báo cáo kiểm soát cuộc kiểm toán thì chỉnh sửa thành “Báo cáo kết quả kiểm soát chất lượng kiểm toán Đoàn kiểm toán”. [↑](#footnote-ref-5)
6. Đối với Báo cáo kiểm soát cuộc kiểm toán thì chỉnh sửa thành “Báo cáo kết quả kiểm soát chất lượng kiểm toán Đoàn kiểm toán” [↑](#footnote-ref-6)
7. Ghi tên Đoàn kiểm toán được kiểm soát [↑](#footnote-ref-7)